Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Tỉnh Quảng Ngãi
23/11/2021 16:31:23

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH QUẢNG NGÃI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 69 /2021/QĐ-UBND | *Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 11 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân cấp cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành Công thương không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương;*

*Căn cứ Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2039/TTr-SCT ngày 13 tháng 10 năm 2021 và Công văn số 2364/SCT-KTATMT ngày 17 tháng 11 năm 2021, ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 204/BC-STP ngày 27 tháng 9 năm 2021.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành Công Thương không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2021.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. UỶ BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Minh**

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Công Thương (báo cáo);
- Cục Kiểm tra VB QPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, các phòng N/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KTN. pbc754

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH QUẢNG NGÃI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# QUY ĐỊNH

**Phân cấp cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành Công thương không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

*(Kèm theo Quyết định số 69 /2021/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

## Chương I

## NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Phân cấp cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công thương nhưng không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được quy định tại Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Công Thương, các cơ quan có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn được phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương nhưng không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương hoạt động trên địa bàn tỉnh nhưng không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm bao gồm các đối tượng sau:

a) Sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định; kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ; kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn; sản xuất, kinh doanh dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm;

b) Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đã được cấp một trong các Giấy chứng nhận: thực hành sản xuất tốt (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS), Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc tương đương còn hiệu lực.

**Điều 3. Nguyên tắc thực hiện**

1. Phân cấp các cơ quan quản lý đảm bảo rõ ràng, đồng bộ; đảm bảo nguyên tắc một sản phẩm, một cơ sở sản xuất, kinh doanh chỉ chịu sự quản lý trực tiếp của một cơ quan quản lý nhà nước; cơ quan nào quản lý thì cơ quan đó tiếp nhận Bản cam kết và kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết.

2. Cơ sở nêu tại điểm b khoản 2 Điều 2 Quy định này, được quản lý theo các quy định có liên quan về an toàn thực phẩm hiện hành.

## Chương II

## PHÂN CẤP CƠ QUAN QUẢN LÝ VÀ TIẾP NHẬN BẢN CAM KẾT SẢN XUẤT, KINH DOANH THỰC PHẨM AN TOÀN

**Điều 4. Sở Công Thương**

1. Thực hiện quản lý về an toàn thực phẩm và tiếp nhận Bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương là đối tượng được quy định tại điểm đ, e khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ nhưng có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp *(nội dung bản cam kết thực hiện theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo).*

2. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công thương là đối tượng quy định tại điểm k khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ phải gửi bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) đến Sở Công Thương để theo dõi, kiểm tra, giám sát theo quy định.

3. Thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở được phân cấp.

**Điều 5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

1. Thực hiện quản lý về an toàn thực phẩm và tiếp nhận bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương là đối tượng được quy định tại điểm d, đ, e khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ nhưng có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh do Phòng Tài chính - Kế hoạch, Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố cấp *(nội dung bản cam kết theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo).*

2. Kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn trong việc thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở được phân cấp.

**Điều 6. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn**

1. Thực hiện quản lý về an toàn thực phẩm và tiếp nhận bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương là đối tượng được quy định tại điểm b, d, đ, e khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ nhưng không có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh *(nội dung bản cam kết theo mẫu tại Phụ lục II ban hành kèm theo).*

2. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý.

## Chương III
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 7. Chế độ báo cáo**

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn định kỳ báo cáo đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện Quy định này về Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố định kỳ báo cáo đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện Quy định này về Sở Công Thương theo quy định.

3. Sở Công Thương định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại khoản 2 Điều 2 Quy định này cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương để theo dõi, chỉ đạo.

4. Thời hạn gửi báo cáo thực hiện theo quy định tại Điều 7 Quy định chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND ngày 19/12/2020 của UBND tỉnh.

**Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

1. Các cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm được phân cấp có trách nhiệm triển khai tổ chức thực hiện đúng Quy định này, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quy định này.

2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công thương nhưng không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm phải thực hiện các quy định tại Quy định này

và có đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm phù hợp với từng loại hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của Luật An toàn thực phẩm.

3. Khi Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương ban hành các quy định, hướng dẫn thực hiện việc quản lý về an toàn thực phẩm ngành Công Thương có nội dung khác với Quy định này thì thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương.

4. Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định, trình phê duyệt kinh phí từ nguồn ngân sách hằng năm cho các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ theo quy định.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, rà soát, tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**Phụ lục I**

*(Ban hành kèm theo Quy định phân cấp cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành Công thương không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*……, ngày…… tháng….năm 20...*

**BẢN CAM KẾT**
**sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn**
*(Dành cho cơ sở có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh)*

**Kính gửi**: *(Tên cơ quan có thẩm quyền quản lý)*……
……
Tôi là: ……,
Chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh (*ghi tên giao dịch hợp pháp*): ……
……
Địa điểm sản xuất, kinh doanh: ……
……
Điện thoại: ……, Fax: …… E-mail ……
Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/*Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh* số:……,
ngày cấp ……., đơn vị cấp: ……
Mặt hàng sản xuất, kinh doanh: (*ghi tên các loại thực phẩm sản xuất, kinh doanh theo nhóm sản phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương*) ……
……
Tôi cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Luật An toàn thực phẩm trong:

Kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ □

Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn □

Sản xuất, kinh doanh dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm □

Nếu vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**CHỦ CƠ SỞ**
*(Ký tên, đóng dấu)*

**Phụ lục II**

*(Ban hành kèm theo Quy định phân cấp cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành Công thương không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*....., ngày..... tháng....năm 20...*

**BẢN CAM KẾT**
**sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn**
*(Dành cho cơ sở không có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh)*

Kính gửi: *(Tên cơ quan có thẩm quyền quản lý)*.....
.....

Tôi tên là: .....,

Số chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân: .....

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Điện thoại: ....., Fax: ..... E-mail .....

Mặt hàng sản xuất, kinh doanh: (*ghi tên các loại thực phẩm sản xuất, kinh doanh theo nhóm sản phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương*) .....

.....

Tôi cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Luật An toàn thực phẩm trong:

Sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định □

Kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ □

Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn □

Sản xuất, kinh doanh dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm □

Nếu vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**CHỦ CƠ SỞ**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*